

Phụ lục III

MÃ QUẢN LÝ ĐƠN VỊ CHẬM ĐÓNG, TRỐN ĐÓNG

(Ban hành kèm theo Công văn số /BHXH-QLT ngày / / của BHXH Việt Nam)

STT	Loại đơn vị	Mã đơn vị
1	Chậm đóng	CĐ
1.1	Chậm đóng từ 1-30 ngày	CĐ01
1.2	Chậm đóng từ 31-60 ngày	CĐ02
1.3	Chậm đóng từ 61 ngày trở lên nhưng không bị coi là trốn đóng	CĐ03
2	Trốn đóng	TĐ
2.1	Trốn đóng từ 1-30 ngày	TĐ01
2.2	Trốn đóng từ 31-60 ngày	TĐ02
2.3	Trốn đóng từ 61 ngày trở lên	TĐ03
3	Đơn vị khó thu	KT
3.1	Tạm ngừng SXKD	KT01
3.2	Phá sản	KT02
3.3	Đang làm thủ tục phá sản	KT03
3.4	Đang làm thủ tục giải thể	KT04
3.5	Không còn hoạt động KD tại địa chỉ đã đăng ký	KT05
3.6	Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	KT06
3.7	Không có người đại diện theo pháp luật	KT07
3.8	Tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí, tử tuất	KT08
4	Biện pháp xử lý chậm/trốn đóng	BP
4.1	Đã gửi văn bản đôn đốc	BP01
4.2	Đã mời lên làm việc (hoặc gọi điện trao đổi, biện pháp kh	BP02
4.3	Đã chuyển Kiểm tra	BP03
4.4	Đã công khai trên phương tiện thông tin đại chúng	BP04

Ghi chú:

Phần mềm bổ sung các hình thức chậm đóng, trốn đóng, đơn vị khó thu, Biện pháp xử lý vào Danh mục đơn vị; hàng tháng hệ thống phần mềm tự động đối chiếu số tiền thừa/thiếu của đơn vị và tích chọn các mã tương ứng theo bảng trên.